

ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

My Giang Son

Trường Đại học Sài Gòn

Email: mygiangson.sgu@gmail.com

Article History

Received: 17/01/2021

Accepted: 25/02/2021

Published: 05/4/2021

Keywords

management measures, school violence, secondary schools, Ho Chi Minh City.

ABSTRACT

In recent days, principals of secondary schools in Ho Chi Minh City have put effort into managing the school violence prevention and intervention and have attained remarkable successes. However, there were limitations in some activities, including propagating to local community, organizing psychological counseling, and establishing response plans for stopping school violence from occurring and intervening when it happens. This paper proposes three specific measures to principals of secondary schools in Ho Chi Minh City for overcoming these limitations. The measures will be a useful document for secondary school principals in Ho Chi Minh City to improve the effectiveness of school violence prevention in the coming time.

1. Mở đầu

Ngày 20/02/2017, Bộ GD-ĐT ban hành Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục, nêu rõ tính cấp thiết: “Thời gian vừa qua đã liên tiếp xảy ra các vụ tai nạn thương tích; các vụ bạo hành, xâm phạm thân thể, sức khỏe, tinh thần trẻ em, học sinh (HS) trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, có trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng... Các vụ việc trên đã ảnh hưởng không tốt đến an toàn tính mạng của HS; uy tín, danh dự của đội ngũ nhà giáo; an ninh, trật tự trường học và gây bức xúc trong xã hội” (Bộ GD-ĐT, 2017a). Trước tình hình đó, cùng với các trường học trên cả nước, các trường THCS tại TP. Hồ Chí Minh đã tích cực triển khai hoạt động phòng, chống bạo lực học đường (BLHĐ). Quản lý hoạt động này đã được hiệu trưởng nhà trường quan tâm thực hiện, đạt được một số kết quả nhất định; tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, cần có những biện pháp tăng cường quản lý của hiệu trưởng để khắc phục những hạn chế này.

Bài báo trình bày 3 biện pháp quản lý được đề xuất cho hiệu trưởng các trường THCS ở TP. Hồ Chí Minh để khắc phục hạn chế trong quản lý hoạt động tuyên truyền với địa phương, hoạt động tư vấn tâm lý cho HS và hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc thật sự xảy ra BLHĐ.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

2.1.1. Cơ sở lý luận

Phòng, chống BLHĐ trong nhà trường nhằm phòng ngừa; phát hiện, ngăn chặn nguy cơ xảy ra và can thiệp, xử lý kịp thời khi xảy ra các hành vi hành hạ, đánh đập, xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ và xúc phạm danh dự... của HS trong môi trường học đường, gây tổn hại về thể chất và tinh thần cho HS. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, nhà trường cần chú trọng thực hiện ba hoạt động cơ bản: (1) Hoạt động tuyên truyền, giáo dục (đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, HS, cha mẹ HS, chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường); (2) Hoạt động xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường (xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử; tổ chức triển khai công tác tư vấn tâm lý trong trường; phối hợp với gia đình và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường giáo dục); (3) Hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc đã xảy ra BLHĐ. Hai hoạt động đầu đề phòng ngừa nhằm giảm thiểu BLHĐ và hoạt động thứ 3 để phát hiện, ngăn chặn, can thiệp, xử lý kịp thời khi xảy ra BLHĐ (Nguyễn Thị Thủy Dung, 2020).

Quản lý hoạt động phòng, chống BLHĐ ở trường phổ thông nói chung và trường THCS nói riêng là tập hợp các tác động của chủ thể quản lý nhà trường (hiệu trưởng) đến hoạt động phòng, chống BLHĐ; thông qua các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra công việc của các thành viên trong nhà trường, để đạt được mục tiêu phòng, chống BLHĐ mà nhà trường đề ra; nói cách khác, quản lý hoạt động phòng, chống BLHĐ là các tác động của hiệu trưởng thông qua các chức năng quản lý đối với từng hoạt động cụ thể nêu trên tại trường THCS (My Giang Son, 2020).

2.1.2. Cơ sở pháp lý

Nhà nước và ngành Giáo dục đã ban hành nhiều văn bản pháp lý liên quan đến phòng, chống BLHĐ. Ngày 28/8/2015, Bộ Công an và Bộ GD-ĐT đã ban hành *Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục*, trong đó nhấn mạnh: phát huy vai trò của HS trong việc ngăn chặn, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi bạo lực xảy ra với bản thân và người xung quanh (Bộ Công an và Bộ GD-ĐT, 2015). Ngày 20/02/2017, Bộ GD-ĐT ban hành *Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục* (Bộ GD-ĐT, 2017a). Đặc biệt, trong năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 *Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống BLHĐ* (Chính phủ, 2017). Từ Nghị định này, Bộ GD-ĐT ban hành Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017 về *Chương trình hành động phòng, chống BLHĐ trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021* (Bộ GD-ĐT, 2017b).

Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện sẽ thể hiện rõ qua văn hóa ứng xử và bầu không khí tâm lý tốt đẹp trong nhà trường. Liên quan đến vấn đề này, có hai văn bản quan trọng:

- Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025*”; trong đó, Điều 1 (phần 1, mục 2) quy định rõ: giai đoạn từ 2018 đến 2020, “100% trường học xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo quy định do Bộ GD-ĐT ban hành, phù hợp với điều kiện và đặc trưng vùng miền của mỗi nhà trường” (Thủ tướng Chính phủ, 2018);

- Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD-ĐT *Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho HS trong trường phổ thông* cũng nêu rõ vai trò của công tác tư vấn tâm lý góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống BLHĐ (Bộ GD-ĐT, 2017c).

2.1.3. Cơ sở thực tiễn

Kết quả khảo sát bằng phương pháp phỏng vấn sâu và phương pháp điều tra bằng bảng hỏi dành cho 773 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trường THCS; 1164 HS và 1221 cha mẹ HS tại 14 trường THCS công lập ở 5 quận nội thành và 2 huyện ngoại thành của TP. Hồ Chí Minh (Nguyễn Thị Thúy Dung và Mỹ Giang Sơn, 2020) cho thấy: hiệu trưởng các trường THCS đã cố gắng quản lý tốt cả 3 hoạt động (hoạt động tuyên truyền; hoạt động xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc thật sự xảy ra BLHĐ). Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế về lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra trong quản lý từng hoạt động cụ thể: *Thứ nhất*, việc quản lý hoạt động tuyên truyền về phòng, chống BLHĐ với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường chưa được thực hiện tốt; *Thứ hai*, quản lý hoạt động tư vấn tâm lý chưa được chú trọng; hoạt động của phòng/ góc tư vấn tâm lý còn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả; *Thứ ba*, quản lý hoạt động xử lý về BLHĐ chưa được đánh giá cao; việc phát hiện nguy cơ BLHĐ và tư vấn hỗ trợ tâm lý cho HS khi xảy ra BLHĐ còn hạn chế.

2.2. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

Các biện pháp quản lý hoạt động phòng, chống BLHĐ được đề xuất cho hiệu trưởng các trường THCS ở TP. Hồ Chí Minh dựa trên các nguyên tắc sau đây: (1) *Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu* (hướng vào mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống BLHĐ, giảm thiểu và phòng ngừa BLHĐ một cách lâu dài và bền vững); (2) *Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn* (khắc phục những hạn chế đã được tìm ra trong kết quả nghiên cứu thực trạng, nhằm cải thiện thực trạng, đảm bảo hoạt động phòng, chống BLHĐ đạt hiệu quả cao hơn); (3) *Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống* (các biện pháp có quan hệ chặt chẽ với nhau, chi phối, hỗ trợ nhau và thúc đẩy lẫn nhau, tạo ra sự hợp lý, đồng bộ trong phòng, chống BLHĐ tại trường THCS); (4) *Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi* (có khả năng áp dụng một cách thuận lợi, với mục tiêu rõ ràng, nội dung và cách thực hiện được chỉ dẫn chi tiết, điều kiện thực hiện được xác định cụ thể).

2.3. Các biện pháp được đề xuất

Dựa trên các cơ sở và nguyên tắc nêu trên, có 03 biện pháp quản lý được đề xuất cho hiệu trưởng trường THCS ở TP. Hồ Chí Minh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống BLHĐ như sau:

2.3.1. Tăng cường quản lý việc tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường về phòng, chống bạo lực học đường

- *Mục tiêu của biện pháp*: Nhằm làm cho việc tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài về phòng, chống BLHĐ được hiệu trưởng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra tốt hơn.

- *Nội dung của biện pháp:* + Tuyên truyền với chính quyền địa phương và các cơ quan trực thuộc chính quyền (Công an phường, xã,...); + Tuyên truyền với các tổ chức xã hội tại địa phương (Hội Phụ nữ, Hội Thanh niên,...); + Tuyên truyền với các cơ quan, tổ chức chuyên môn (trung tâm tư vấn tâm lý, trung tâm giáo dục kỹ năng sống, các trường đại học,...).

- *Cách thực hiện biện pháp:*

+ *Công tác lập kế hoạch:* (1) Hiệu trưởng đưa vào kế hoạch năm học nội dung phòng, chống BLHĐ. Từ kế hoạch năm học chung, phân công phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống BLHĐ, trong đó có kế hoạch tuyên truyền về phòng, chống BLHĐ. Trong kế hoạch tuyên truyền này, cần chú trọng kế hoạch tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường; (2) Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Đoàn) và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Đội) của trường trong xây dựng kế hoạch tuyên truyền với các tổ chức Đoàn, Đội tại địa phương và các cơ quan, tổ chức khác bên ngoài nhà trường; (3) Nghiên cứu, tìm hiểu cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn để xây dựng kế hoạch tuyên truyền phối hợp: các văn bản pháp lý liên quan đến quy định về mối quan hệ của trường phổ thông với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức ở địa phương; tình hình thực tiễn của các cơ quan, tổ chức ở địa phương;...

+ *Công tác tổ chức:* (1) Hiệu trưởng cử thành viên trong Ban Giám hiệu phụ trách công tác tuyên truyền, cử người soạn thảo văn bản gửi Ủy ban nhân dân phường, xã; gửi Công an phường, xã; (2) Phối hợp với Đoàn, Đội phân công nhân sự soạn thảo văn bản và liên lạc với các tổ chức xã hội tại địa phương; (3) Phân công cá nhân (cán bộ, giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý của trường, nhân viên y tế,...) liên lạc với các trung tâm tư vấn tâm lý, các trung tâm giáo dục kỹ năng sống, các chuyên gia,... để tuyên truyền, phối hợp.

+ *Công tác chỉ đạo:* (1) Hiệu trưởng chỉ đạo trực tiếp qua các cuộc họp hoặc gặp gỡ, hội ý, trao đổi trực tiếp; (2) Hiệu trưởng cũng có thể chỉ đạo qua văn bản.

+ *Công tác kiểm tra:* (1) Hiệu trưởng phân cấp kiểm tra cho phó hiệu trưởng và các cán bộ phụ trách bộ phận liên quan đến công việc mà cá nhân được phân công đảm trách; (2) Hình thức kiểm tra: kiểm tra qua báo cáo của cấp dưới (báo cáo trực tiếp trong cuộc họp, báo cáo bằng văn bản), kiểm tra minh chứng công việc qua hồ sơ, tài liệu; (3) Thời điểm kiểm tra: định kì hoặc đột xuất, khi cần thiết kiểm tra.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* + Hiệu trưởng am hiểu các văn bản pháp lý liên quan đến mối quan hệ giữa nhà trường phổ thông với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức tại địa phương, am hiểu bối cảnh địa phương, tình hình thực tiễn của địa phương; + Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao và có năng lực làm việc, nhận thức tốt về sự cần thiết của phòng, chống BLHĐ trong trường THCS; cán bộ Đoàn, Đội năng nổ, nhiệt tình và phối hợp tốt với hiệu trưởng trong mọi công việc của nhà trường; + Nhà trường có quy định về hệ thống hồ sơ lưu trữ để thuận lợi cho việc theo dõi sau kiểm tra.

2.3.2. Tăng cường quản lý công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường

- *Mục tiêu của biện pháp:* Làm cho công tác tư vấn tâm lý trong trường THCS được thực hiện có kế hoạch (tăng tính chủ động của các cá nhân và bộ phận tham gia hoạt động này); có tổ chức (các cá nhân và bộ phận trong trường hiểu rõ trách nhiệm của mình trong thực hiện hoạt động tư vấn tâm lý cho HS, từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ của mình và phối hợp tốt với cá nhân và bộ phận khác); có sự chỉ đạo chặt chẽ (giúp cá nhân và bộ phận biết cách thực hiện nhiệm vụ được phân công); được kiểm tra tốt hơn (kịp thời phát hiện các sai sót để điều chỉnh).

- *Nội dung của biện pháp:* + Quản lý tư vấn tâm lý ở phạm vi rộng (cho HS toàn trường, cho HS từng khối lớp); + Quản lý tư vấn tâm lý ở phòng, góc tư vấn tâm lý; + Quản lý tư vấn tâm lý qua website nhà trường, mạng xã hội, email, điện thoại,...

- *Cách thực hiện biện pháp:*

+ *Công tác lập kế hoạch:* Cá nhân phụ trách tư vấn tâm lý của trường sẽ soạn thảo kế hoạch công tác tư vấn tâm lý của toàn trường trong cả năm học. Kế hoạch này sẽ được hiệu trưởng xem xét và phê duyệt. Từ kế hoạch trong cả năm học sẽ triển khai kế hoạch từng học kì và từng tháng. Từ kế hoạch công tác tư vấn tâm lý của toàn trường, các bộ phận và cá nhân (Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế trường học,...) sẽ xây dựng kế hoạch của bộ phận và cá nhân liên quan đến tư vấn tâm lý cho HS.

+ *Công tác tổ chức:* Hiệu trưởng thành lập *Tổ tư vấn* của nhà trường theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD-ĐT “Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho HS trong trường phổ thông”. Tổ Tư vấn bao gồm: Tổ trưởng là một đại diện lãnh đạo nhà trường; thành viên là giáo viên kiêm nhiệm hoặc chuyên viên chuyên trách tư vấn tâm lý mà trường tuyển dụng, nhân viên y tế trường học, Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn, đại diện cha mẹ HS, một số HS là cán bộ lớp (Bộ GD-ĐT, 2017c, Điều 8). Hiệu trưởng xác định

chức năng, nhiệm vụ của Tổ tư vấn; đồng thời, xác định trách nhiệm cụ thể của từng thành viên trong Tổ tư vấn; trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên y tế; xác định rõ mối quan hệ phối hợp với các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường.

+ *Công tác chỉ đạo*: Hiệu trưởng có thể chỉ đạo trực tiếp (qua các cuộc họp hoặc gặp gỡ, hội ý, trao đổi trực tiếp) hoặc chỉ đạo qua văn bản; cử cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về hoạt động tư vấn tâm lý học đường do cấp trên (Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT) hoặc do các trường đại học, trung tâm, viện nghiên cứu... tổ chức.

+ *Công tác kiểm tra*: Hiệu trưởng phân cấp kiểm tra cho Tổ trưởng Tổ tư vấn của trường. Kiểm tra qua báo cáo của cấp dưới (báo cáo trực tiếp trong cuộc họp, báo cáo bằng văn bản), kiểm tra minh chứng công việc qua hồ sơ, tài liệu. Thời điểm kiểm tra định kì hoặc đột xuất, khi cần thiết kiểm tra.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp*: + Bản thân hiệu trưởng nhận thức thấu đáo về vai trò quan trọng của hoạt động tư vấn tâm lý trong phòng, chống BLHĐ và tầm quan trọng của công tác kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đối với hoạt động này. Ngoài ra, hiệu trưởng cần nắm vững văn bản pháp lí của cấp trên quy định về hoạt động tư vấn tâm lý cho HS trong trường phổ thông nói chung và trường THCS nói riêng; + Tập thể sư phạm nhà trường nhận thức tốt về vai trò quan trọng của hoạt động tư vấn tâm lý trong phòng, chống BLHĐ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác cao trong thực hiện nhiệm vụ; có năng lực học tập, tiếp thu kiến thức và kĩ năng mới; + Cá nhân phụ trách hoạt động tư vấn tâm lý của trường có tinh thần trách nhiệm và có chuyên môn nghiệp vụ tư vấn tâm lý trong trường THCS; được đào tạo hoặc bồi dưỡng về tư vấn tâm lý học đường; + Điều kiện cơ sở vật chất và tài chính của trường đáp ứng tốt việc thực hiện các hoạt động tư vấn tâm lý trong trường.

2.3.3. Tăng cường quản lí hoạt động xử lí về bạo lực học đường

- *Mục tiêu của biện pháp*: Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, việc hiệu trưởng thực hiện cả 4 chức năng quản lí (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra) đối với hoạt động xử lí về BLHĐ (xử lí trong 2 trường hợp: trường hợp nguy cơ và trường hợp BLHĐ thật sự xảy ra) chưa được đánh giá cao. Vì thế, mục tiêu của biện pháp này nhằm tăng cường thực hiện các chức năng quản lí của hiệu trưởng để xử lí tốt hơn đối với cả hai trường hợp nêu trên.

- *Nội dung của biện pháp*: + Quản lí việc xử lí đối với trường hợp nguy cơ sẽ xảy ra BLHĐ (xử lí khi phát hiện nguy cơ để nguy cơ không diễn biến thành BLHĐ thật sự); + Quản lí việc xử lí đối với trường hợp đã thật sự xảy ra BLHĐ (xử lí BLHĐ để giảm thiểu tác động tiêu cực do nó gây ra).

- *Cách thực hiện biện pháp*

+ *Công tác lập kế hoạch*: (1) Đối với trường hợp nguy cơ: Hiệu trưởng có thể chỉ đạo phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch với các bước cụ thể để phát hiện nguy cơ và kịch bản xử lí khi phát hiện nguy cơ BLHĐ; phối hợp với Đoàn, Đội, Hội Cha mẹ HS trong xây dựng kịch bản xử lí nguy cơ; (2) Đối với trường hợp đã xảy ra BLHĐ: Hiệu trưởng có thể chỉ đạo phó hiệu trưởng xây dựng kịch bản với các bước hành động cụ thể để xử lí khi phát hiện BLHĐ; phối hợp với Đoàn, Đội, Hội Cha mẹ HS trong xây dựng kịch bản xử lí BLHĐ; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường (Công an phường, xã; các trung tâm tư vấn tâm lí; trung tâm y tế, bệnh viện...) trong xây dựng kịch bản xử lí BLHĐ.

- *Công tác tổ chức*: (1) Đối với trường hợp nguy cơ: Hiệu trưởng cần phân công cụ thể thành viên trong Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm xử lí khi có nguy cơ xảy ra BLHĐ; ban hành văn bản xác định cụ thể trách nhiệm của các bộ phận và cá nhân (giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cán bộ phụ trách tư vấn tâm lí của trường, giám thị, các ban cán sự lớp...) trong theo dõi tình hình HS để kịp thời phát hiện các nguy cơ tiềm ẩn về BLHĐ; xác định rõ mối quan hệ phối hợp với Đoàn, Đội, Hội Cha mẹ HS trong theo dõi tình hình HS để kịp thời phát hiện nguy cơ BLHĐ; (2) Đối với trường hợp đã xảy ra BLHĐ: Hiệu trưởng có thể thành lập "*Tổ phản ứng nhanh với BLHĐ*" của nhà trường, trong đó Tổ trưởng là một thành viên trong Ban Giám hiệu. Các thành viên của tổ gồm: đại diện giáo viên chủ nhiệm các khối; cán bộ phụ trách tư vấn tâm lí của trường; nhân viên y tế trường học; giám thị; bảo vệ; cán bộ Đoàn, Đội; đại diện cha mẹ HS; đại diện HS...; xác định trách nhiệm cụ thể của các thành viên trong Tổ.

+ *Công tác chỉ đạo*: Hiệu trưởng chỉ đạo trực tiếp qua các cuộc họp hoặc gặp gỡ, hội ý, trao đổi trực tiếp; cũng có thể chỉ đạo qua văn bản; cử cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về ứng phó với nguy cơ BLHĐ và ứng phó với BLHĐ khi nó thật sự xảy ra, do cấp trên tổ chức hoặc do các trường đại học, trung tâm, viện nghiên cứu... tổ chức. Có thể cho "*Tổ phản ứng nhanh với BLHĐ*" diễn tập kịch bản xử lí BLHĐ.

+ *Công tác kiểm tra*: Hiệu trưởng kiểm tra định kì trong họp giao ban đầu tuần hoặc đột xuất, ngay khi phát hiện nguy cơ. Hiệu trưởng quan sát và rút kinh nghiệm nếu có tổ chức diễn tập kịch bản xử lí BLHĐ. Có thể kiểm

tra qua báo cáo của tổ trưởng và các tổ viên “Tổ phản ứng nhanh” về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ và từng cá nhân; tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm ngay sau khi xử lý BLHĐ; cũng có thể kiểm tra qua các biên bản ghi nhận và xử lý sự việc.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp*: + Đội ngũ giúp việc cho hiệu trưởng (phó hiệu trưởng, trưởng các bộ phận) có tinh thần trách nhiệm và năng lực quản lý, năng lực xử lý BLHĐ; nhà trường có các kênh thông tin liên lạc rõ ràng, hệ thống thiết bị (mạng Internet, camera, điện thoại,...) đầy đủ; + Có sự phối hợp tốt với các tổ chức Đoàn, Đội, Hội Cha mẹ HS, chính quyền địa phương và Công an phường, xã.

3. Kết luận

Quản lý hoạt động phòng, chống BLHĐ tại các trường THCS ở TP. Hồ Chí Minh thời gian vừa qua đã được hiệu trưởng các trường quan tâm và đạt được những kết quả tốt, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế trong quản lý hoạt động tuyên truyền với địa phương, hoạt động tư vấn tâm lý cho HS và hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc thật sự xảy ra BLHĐ. Để khắc phục những hạn chế này, cần có những biện pháp quản lý cụ thể và phù hợp. Các biện pháp đề xuất cho hiệu trưởng được mô tả rõ ràng về mục tiêu, nội dung thực hiện, cách tiến hành và điều kiện thực hiện, sẽ là tài liệu hữu ích cho hiệu trưởng các trường THCS ở TP. Hồ Chí Minh để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống BLHĐ trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Công an và Bộ GD-ĐT (2015). *Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm*.
- Bộ GD-ĐT (2017a). *Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục*.
- Bộ GD-ĐT (2017b). *Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021*.
- Bộ GD-ĐT (2017c). *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông*.
- Chính phủ (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*.
- Mỹ Giang Sơn (2020). *Quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 26, tr 14-18.
- Nguyễn Thị Thủy Dung (2020). *Phân tích nội dung các hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông*. Tạp chí Giáo dục, số 475, tr 1-5.
- Nguyễn Thị Thủy Dung, Mỹ Giang Sơn (2020). *Quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường tại các trường trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Trường Đại học Sài Gòn, mã số: CS2019-76.
- Thủ tướng Chính phủ (2018). *Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 ban hành Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”*.